

Tổ chức hoạt động dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên sư phạm Ngữ văn, khoa Sư phạm, Trường Đại học An Giang

Lâm Trần Sơn Ngọc Thiên Chương*, Trần Công Dân**

*Khoa Sư phạm, Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

**SV. Sư phạm Ngữ văn, lớp DH20NV, Khoa Sư phạm, Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Received: 10/01/2024; Accepted: 18/01/2024; Published: 22/01/2024

Abstract: In the Department of Literature, Faculty of Education, An Giang University, most lecturers are aware of the importance of problem-solving ability but have not focused on developing this ability in students. Most students do not understand the nature and role of problem-solving ability, so they do not pay attention to developing this ability; That leads to students' confusion and passivity when facing problems in learning and practical activities. The article addresses the issue of teaching in the direction of developing problem-solving capacity for students majoring in Literature Education. In it, the writer mentions the nature, steps and teaching directions towards developing the ability to detect and solve problems. This teaching activity helps Literature Education students develop thinking to solve problems in future learning and teaching as well as problems in life.

Keywords: Organizing teaching activities

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế dạy học đáp ứng yêu cầu xã hội và dạy học theo hướng tiếp cận năng lực người học thì việc dạy học phát triển năng lực cho học sinh, sinh viên (SV), việc rèn luyện thói quen tư duy là một điều rất quan trọng, nó giúp các em tự làm chủ cuộc sống. Xuất phát từ những vấn đề trên, người viết tìm hiểu một hướng dạy học giúp phát triển năng lực giải quyết vấn đề (NL GQVĐ). Đây là một trong những năng lực có vai trò quan trọng góp phần hình thành năng lực tư duy trong suốt quá trình học tập cũng như trong việc giảng dạy sau này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kết quả nghiên cứu về việc mức độ giảng viên tổ chức cho sinh viên hoạt động trong giờ các giờ học

Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành khảo sát trên 75 sinh viên Sư phạm Ngữ văn và các giảng viên phương pháp của bộ môn Ngữ văn, Khoa Sư phạm, Trường Đại học An Giang. Việc phát triển NL GQVĐ cho SV trong quá trình dạy học cần thông qua các hoạt động học tập, trong đó SV là người thực hiện, GV là người tổ chức các hoạt động học tập đó thì hầu hết sinh viên được khảo sát và các giảng viên được phỏng vấn đều cho rằng: Việc bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn là rất cần thiết vì giáo dục nghề nghiệp theo phương thức

tiếp cận năng lực là một trong những mô hình đào tạo phù hợp xu thế của thời đại, tạo nên sự gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nhu cầu xã hội và thị trường lao động. Trong các tổ hợp năng lực mà sinh viên ngành sư phạm Ngữ văn cần đạt như: năng lực tưởng tượng sáng tạo, năng lực hợp tác, năng lực tự học,... thì năng lực giải quyết vấn đề là một năng lực thiết yếu giúp người học giải quyết được các tình huống đặt ra một cách mới mẻ và khoa học, chính vì vậy cần phải được ưu tiên phát triển. Tuy nhiên, việc giảng viên đã giúp sinh viên thực hành NL GQVĐ trong học tập với mức độ rất thường xuyên còn khá thấp chỉ 40,7%, nguyên nhân chủ yếu là do sinh viên còn thụ động và các hình thức tổ chức dạy học phát triển NL GQVĐ được giảng viên vận dụng chưa cao (trung bình: 11% Rất thường xuyên; 39% Thường xuyên; 49% Thỉnh thoảng; 1% Hiếm khi; 0% Không bao giờ) được thể hiện ở hình 2. Việc GV thường xuyên tổ chức các hoạt động là một yếu tố quyết định tới việc phát triển NL GQVĐ cho SV; ngược lại, nếu như mức độ tổ chức các hoạt động của GV là thỉnh thoảng thì mục tiêu phát triển năng lực trong quá trình dạy học sẽ không đạt được. Vì vậy, cần có định hướng phát triển NL để nâng cao NL này cho sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2. Định hướng phát triển năng lực giải quyết vấn

đề cho sinh viên Sư phạm Ngữ văn

2.2.1. Những lưu ý khi dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn

Trong dạy học phát hiện và GQVĐ, người dạy cần lưu ý một số nội dung sau:

- Việc thiết kế tình huống, câu hỏi để SV thực hiện phải phù hợp với đối tượng học và hoàn cảnh cụ thể. Đảm bảo sự cân xứng giữa kiến thức đã biết, kiến thức có thể biết với kiến thức chưa biết. Tình huống phải vừa sức, nếu quá khó sẽ không mang lại hiệu quả;

- GV cần xem xét, phân tích cấu trúc môn học, trọng tâm, mục tiêu bài học để thiết kế tình huống nằm trong nội dung trọng tâm của bài học;

- Khi tổ chức cho SV GQVĐ cần khuyến khích SV động não để lí giải vấn đề;

- Việc đánh giá kết quả bao gồm đánh giá sản phẩm và đánh giá tiến trình thực hiện của SV. Kết quả đánh giá giúp GV phát hiện năng lực vốn có của SV. Từ đó, có những biện pháp cụ thể nhằm bồi dưỡng và phát triển năng lực cho SV;

Ngoài những lưu ý trên, trong quá trình vận dụng dạy học phát hiện và GQVĐ cho SV ngành Sư phạm Ngữ văn, GV cần chú trọng đến các vấn đề sau:

- Với những học phần cụ thể, GV có thể lồng ghép các bài tập, tình huống gắn liền với công tác giảng dạy sau này của SV. Chẳng hạn như khi dạy học các tác phẩm văn học, người dạy có thể thiết kế những vấn đề gắn với việc giảng dạy tác phẩm đó ở trường phổ thông. Việc lồng ghép này giúp SV có cơ hội tìm hiểu, nghiên cứu sâu các kiến thức và phương pháp giảng dạy hơn;

- Đối với các môn tập giảng, thực hành giảng dạy hoặc các môn về phương pháp giảng dạy, người dạy cần hướng SV đến những vấn đề gắn với đặc trưng dạy học của ngành. Trong đó, chú trọng đến vấn đề rèn luyện cho SV năng lực tự GQVĐ trong hoàn cảnh cụ thể. Những nội dung này hướng SV đến việc tự tìm hiểu những bài dạy trong sách giáo khoa. SV sẽ xem xét bài đó có những hướng dạy nào; nên dạy như thế nào. Cách tổ chức dạy học này giúp SV có cơ hội nghiên cứu, tìm hiểu những phương pháp dạy học sao cho phù hợp với điều kiện thực tế. Qua đó, SV có thêm những kiến thức, những kỹ năng, phương pháp vận dụng linh hoạt khi giảng dạy ở trường phổ thông. Đồng thời, qua đây, GV kiểm tra xem SV đã đáp ứng được mục tiêu của ngành chưa. Nếu SV nào còn kém về năng lực này thì có biện pháp bồi dưỡng thêm.

2.2.2.1. Phương pháp đàm thoại

Đàm thoại là phương pháp dạy học khá phổ biến

trong giảng dạy. Trong phương pháp dạy học này, GV là người nêu ra câu hỏi và SV là người trả lời. Đàm thoại nêu vấn đề là hệ thống câu hỏi tổ chức cho SV độc lập phát hiện và GQVĐ. Hệ thống câu hỏi đàm thoại nêu vấn đề bao gồm câu hỏi nêu vấn đề và các câu hỏi gợi mở. Trong đó, câu hỏi nêu vấn đề là câu hỏi chính, các câu hỏi gợi mở là cơ sở khoa học cho vấn đề mới, được tổ chức theo một trình tự logic chặt chẽ. Trong hình thức đàm thoại, mỗi SV trả lời một câu hỏi. Tập hợp nội dung các câu trả lời là nguồn thông tin để GQVĐ. GV đóng vai trò gợi mở để SV GQVĐ, đây là một hình thức dẫn dắt, phát huy năng lực của SV.

Trong hoạt động này, GV cần thể hiện rõ các bước giải quyết một vấn đề thì SV mới có cơ hội chiếm lĩnh kiến thức và kỹ năng hiệu quả hơn. Thông qua hoạt động này, SV không chỉ có được kiến thức mới, khái quát được kiến thức đã học, quan trọng hơn SV biết được phương pháp để làm sáng tỏ một vấn đề nào đó. Do đặc trưng của phương pháp đàm thoại là quá trình tương tác trực tiếp giữa GV và SV nên sau khi kết thúc quá trình đàm thoại cho một vấn đề nào đó, GV cần kiểm tra những kiến thức và kỹ năng của SV. Trong đó, chú ý đến việc kiểm tra khả năng vận dụng phương pháp và tư duy logic để thực hiện vấn đề.

Những đơn vị kiến thức này SV đã được học ở các cấp học dưới. GV đặt ra những câu hỏi trên nhằm giúp SV định hình khái niệm làm cơ sở để xác định đúng các đơn vị kiến thức đó trong một tác phẩm cụ thể. Đồng thời liên hệ các đơn vị kiến thức có liên quan để GQVĐ hiện tại. Sau đó, GV tiếp tục đặt ra câu hỏi: Hãy xác định đề tài, chủ đề trong tác phẩm “Tắt đèn” của Ngô Tất Tố.

Với yêu cầu trên, SV sẽ luận giải “đề tài là phạm vi cuộc sống mà nhà văn chọn lựa để sáng tác” (Nguyễn Lâm Điền, 2006, tr 182). Một số đề tài trong tác phẩm mà chúng ta thường thấy như: người nông dân, người phụ nữ, người lính,... Từ những suy luận đó, SV có thể xác định một trong những đề tài trong tác phẩm “Tắt đèn” là đề tài người nông dân (chị Dậu). Từ đó, SV xác định chủ đề của tác phẩm bằng cách đặt khái niệm chủ đề (vấn đề chủ yếu của đề tài) vào trong tác phẩm. Tức là SV sẽ trả lời câu hỏi: Tác giả viết vấn đề gì về người nông dân? Như vậy bằng vốn kiến thức đã biết về tác phẩm, SV sẽ đưa ra được vấn đề: nhà văn viết về cuộc sống bần cùng hóa của người nông dân trước Cách mạng tháng Tám. Sau khi trả lời xong các câu hỏi, GV gọi SV trình bày lại phương pháp thực hiện và GQVĐ trên. Thông qua cách đặt câu hỏi và suy luận, SV biết khi giải quyết và làm rõ một vấn đề

nào đó nên bắt đầu từ đâu và giải thích như thế nào.

2.2.2.2. Phương pháp thảo luận nhóm

Thông qua phương pháp thảo luận nhóm, người dạy có thể tổ chức hoạt động dạy học theo hướng phát hiện và GQVĐ. GV đưa ra một tình huống bằng một câu hỏi hoặc một bài tập, sau đó, SV tự phát hiện, phân tích và GQVĐ. Đây là hoạt động tư duy cao hơn so với phương pháp đàm thoại. Với phương pháp này, SV có thể tự chọn lựa tình huống và tự giải quyết vấn đề qua quá trình tìm hiểu, trao đổi giữa các thành viên trong nhóm, SV sẽ làm rõ vấn đề bằng nhiều hướng. Thông thường những tình huống được đặt ra là những tình huống phải có độ khó nhất định vì đây là quá trình tư duy của nhiều cá nhân. Những vấn đề được đưa vào thảo luận nhóm cũng có thể là những nội dung mở rộng được lồng ghép vào trong môn học đó. Chẳng hạn như trong quá trình dạy học, GV có thể đặt ra vấn đề: Giả sử em là GV dạy môn Ngữ văn lớp 12. Lớp có 35 học sinh, trong đó, có khoảng 30% học sinh học tốt môn Ngữ văn; 50% học sinh học tạm được và 20% học sinh học kém. Điều kiện dạy học: được trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại. Với cương vị là GV bộ môn, em sẽ thiết kế kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học như thế nào với một bài học cụ thể nằm trong chương trình. Như vậy, để GQVĐ này, SV phải xác định: dạy học phù hợp với đối tượng, phải tổ chức tiết học sao cho cả ba đối tượng trên đều lĩnh hội được nội dung bài học ở nhiều mức độ khác nhau. Đây là vấn đề nhằm giúp SV bước đầu vận dụng những kinh nghiệm cá nhân, chủ động tìm hiểu các đơn vị kiến thức để làm cơ sở cho quá trình dạy học sau này. Trong quá trình SV GQVĐ, mức độ thành thạo và sự hiểu biết của SV sẽ dễ dàng được GV phát hiện, có thêm kinh nghiệm về cách tổ chức dạy học như thế nào cho những đối tượng với những năng lực khác nhau, đặc biệt là các đối tượng đó cùng chung một lớp học. Thói quen này được lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ giúp hình thành năng lực tư duy linh hoạt, sáng tạo cho SV. Trong quá trình tổ chức cho SV thực hiện thảo luận nhóm, GV nên có những câu hỏi kiểm tra các thành viên trong nhóm để đánh giá được năng lực của mỗi SV. Từ đó có những biện pháp điều chỉnh thích hợp.

2.2.2.3. Bài tập cá nhân

Bài tập cá nhân là một hình thức tổ chức dạy học mà mỗi SV sẽ độc lập thực hiện phát hiện và GQVĐ. Các vấn đề có thể thuộc mức độ thấp hay cao tùy vào điều kiện thực hiện ở trên lớp hoặc ở nhà. Đây là một hình thức tổ chức dạy học giúp GV đánh giá chính xác năng lực cá nhân mỗi SV. Thông thường, với dạng bài

tập về nhà, GV nên cho SV tìm hiểu các vấn đề về chương trình sách giáo khoa, phương pháp dạy học cụ thể trong từng bài hoặc những bài tập, câu hỏi đòi hỏi SV tự tìm tư liệu qua sách báo, tư liệu trên các trang thông tin điện tử. Dạng bài tập cá nhân cũng được xem là một trong những dạng bài tập mở rộng. Chẳng hạn như GV có thể đặt ra vấn đề: Bằng những hiểu biết của bản thân, hãy phân tích những khó khăn trong việc giảng dạy bài Giảng của Bảo Ninh trong chương trình lớp 10 và đề xuất phương pháp dạy học hiệu quả. Yêu cầu này có thể được lồng ghép trong những tiết dạy về các tác phẩm cùng đề tài chiến tranh và cùng thời kỳ với văn bản. Tích hợp giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh là “nhân dân ta phải đời đời ghi nhớ công ơn các liệt sỹ... hoặc tích hợp giáo dục gia đình và nhà trường là cha mẹ nào cũng yêu thương con và đều muốn dành những gì tốt đẹp nhất cho con mình,... Hoặc GV có thể đưa ra yêu cầu như: Em hãy cho biết bản thân mình cần phải trang bị những kiến thức, kỹ năng gì để có thể công tác tốt với ngành nghề của mình sau này. Tất nhiên khi trả lời cho vấn đề này, SV phải đề cập đến những năng lực giảng dạy, năng lực thực hiện công tác chủ nhiệm, năng lực tham gia và tổ chức các hoạt động và năng lực nghiên cứu. Giải quyết được vấn đề này, SV sẽ được trang bị thêm những kiến thức trước khi bước vào quá trình thực tập cuối khóa hoặc cho công việc giảng dạy sau này.

3. Kết luận

Dạy học theo hướng phát triển năng lực GQVĐ cho SV là một trong xu hướng dạy học đáp ứng yêu cầu xã hội và đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Hướng dạy học này bên cạnh việc giúp SV hiểu tri thức mới một cách hiệu quả đồng thời rèn luyện cho SV thói quen tư duy, bàn bạc, luận giải một vấn đề nào đó trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách hợp lý và khoa học.

Tài liệu tham khảo

1. Bernd Meier & Nguyễn Văn Cường (2022). *Lí luận dạy học hiện đại – Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học sư phạm Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Kim Chung (2018). *Một số biện pháp phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An*. Tạp chí Giáo dục Việt Nam, Số đặc biệt tháng 6, trang 76-80.